TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/DS-ST
Ngày: 06-11 -2024.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Khúc Thị Hồng

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

Bà Trần Thuý Kiên

Bà Huỳnh Thị Mỹ Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Xa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 170/2024/TLST- DS ngày 15 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 942/2024/QĐXX-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 1012/QĐST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S

Địa chỉ: số B P, phường N, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Vũ Quang L, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: ông Cao Châu P, *có mặt*

Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh T2.

Địa chỉ: số C N, khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Văn bản ủy quyền ngày 14/9/2023

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn T, *có mặt*

Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh T2

Văn bản ủy quyền ngày 22/11/2023.

Địa chỉ: số C N, khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông Chương Thanh H, sinh năm 1986, *đề nghị vắng mặt*

Địa chỉ: khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Huỳnh Nhứt T1, sinh năm 1994, *vắng mặt lần 2 không lý do*

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh năm 1994, *vắng mặt lần 2 không lý do*

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày và yêu cầu:

Ngân hàng TMCP S (sau đây gọi tắt là ngân hàng) với ông Chương Thanh H có ký hợp đồng tín dụng số 338/2022/HĐTD TL-CN ngày 27/5/2022, về việc cho ông H vay số tiền 3.000.000.000đ. Ngày 27/5/2022 ngân hàng đã giải ngân cho ông H số tiền 3.000.000.000đ.

Mục đích sử dụng tiền vay bổ sung vốn kinh doanh lương thực.

Thời hạn cho vay 12 tháng kể từ 27/5/2022-29/5/2023

Lãi suất 10%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Lãi chậm trả đối với nợ lãi 10%/năm.

Trả nợ lãi: mỗi tháng trả 01 lần vào ngày 25 hàng tháng, lãi suất được tính theo số ngày thực tế trong tháng. Trả nợ gốc: trả tất nợ khi đến hạn.

Đảm bảo cho hợp đồng tín dụng thì ông Huỳnh Nhứt T1, Nguyễn Thị Mỹ H1, Chương Thanh H đã ký hợp đồng thế chấp QSD đất số 077/TCTS-2021 ngày 28/5/2021, để thế chấp quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 114 diện tích 100m^2 đất ODT, tờ bản đồ số 21, giấy chứng nhận QSD đất số CT02539 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C cấp ngày 17/4/2019 cho Công ty TNHH T3 đứng tên, ngày 06/5/2021 xác nhận chuyển nhượng cho ông Huỳnh Nhứt T1. Đất toạ lạc khu nhà vườn và tái định cư C, khu vực 3 sông H, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

Hiện nay bị đơn còn nợ ngân hàng số tiền nợ gốc 3.000.000.000đ. Ngày 10/5/2023 ngân hàng đã ra thông báo thanh toán nợ lãi quá hạn cho ngân hàng. Ngày 29/5/2023 bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi cho ngân hàng. Ngày 12/6/2023 ngân hàng ra thông báo chuyển nợ quá hạn.

Nguyên đơn thống nhất với kết quả thẩm định tài sản ngày 06/9/2024. Đến nay tài sản thế chấp không phát sinh thêm người thứ ba.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho ngân hàng tính đến ngày 27/9/2024 tổng số tiền: 3.784.154.477đ, trong đó: nợ gốc 3.000.000.000đ, nợ lãi trong hạn 3.194.063đ, nợ lãi quá hạn 780.534.247đ, nợ lãi chậm thanh toán lãi trong hạn là 426.167đ và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ.

Trường hợp bị đơn không khả năng thanh toán nợ cho nguyên đơn, nguyên đơn yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bị đơn ông Chương Thanh H trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 04/6/2024:

Ông có vay tiền của ngân hàng TMCP S số tiền 3.000.000.000đ có ký hợp

đồng tín dụng ngày 27/5/2022 và được ngân hàng giải ngân 3.000.000.000đ có ký giấy nhận nợ ngày 27/5/2022.

Về mục đích vay, thời hạn vay cũng như thoả thuận lãi suất được ghi nhận trong giấy nhận nợ ngày 27/5/2022 của ngân hàng.

Để đảm bảo cho món vay trên ông cùng với Huỳnh Nhứt T1, Nguyễn Thị Mỹ H1 có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 28/5/2021 để thế chấp quyền sử dụng đất thửa 114, đất tại khu nhà vườn và tái định cư C, khu vực 3 sông H, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đến nay nợ gốc vẫn còn nợ 3.000.000.000đ. Qua yêu cầu khởi kiện của ngân hàng ông đồng ý có trách nhiệm trả nợ gốc và nợ lãi phát sinh cho ngân hàng. Trường hợp không khả năng thanh toán thì đồng ý phát mãi tài sản đã thế chấp. Đề nghị được vắng mặt trong các giai đoạn tố tụng tại các cấp Toà án và đối chất (nếu có).

Phần các đương sự trình bày tại phiên tòa như sau:

Đại diện nguyên đơn: nguyên đơn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tính đến ngày 06/11/2024 tổng số tiền: 3.850.184.180đ, trong đó: nợ gốc 3.000.000.000đ, nợ lãi trong hạn 3.440.639đ, nợ lãi quá hạn 846.246.576đ, chậm thanh toán lãi trong hạn là 496.965đ và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ. Đối với số tiền lãi trong hạn tại biên bản lấy lời khai ngày 27/9/2024 nguyên đơn trình bày là 3.194.063đ là chưa đúng.

Trường hợp bị đơn không khả năng thanh toán nợ cho nguyên đơn, nguyên đơn yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn Chương Thanh H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền tính đến ngày 06/11/2024 là 3.850.184.180đ, trong đó: nợ gốc 3.000.000.000đ, nợ lãi trong hạn 3.440.639đ, nợ lãi quá hạn 846.246.576đ, chậm thanh toán lãi trong hạn là 496.965đ.

Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

Về chi phí thẩm định và án phí: bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố Tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Tại phiên tòa, bị đơn có đề nghị vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ 2 không lý do. Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Chương Thanh H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tính đến ngày 06/11/2024 đối với hợp đồng tín dụng số 338/2022/HĐTDTL-CN ngày 27/5/2022 với tổng số tiền 3.850.184.180đ, trong đó: nợ gốc 3.000.000.000đ, nợ lãi trong hạn 3.440.639đ, nợ lãi quá hạn 846.246.576đ, chậm thanh toán lãi trong hạn là 496.965đ và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ.

[2.1] Tại phiên toà bị đơn vắng mặt nhưng quá trình giải quyết tại biên bản lấy lời khai ngày 04/6/2024 bị đơn thừa nhận có vay tiền của ngân hàng TMCP S, có ký hợp đồng tín dụng ngày 27/5/2022, được ngân hàng giải ngân 3.000.000.000đ và có ký giấy nhận nợ ngày 27/5/2022. Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bị đơn đồng ý trả số nợ gốc và nợ lãi cho nguyên đơn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

[2.2] Về tài sản đảm bảo đối với hợp đồng tín dụng ông Huỳnh Nhứt T1, bà Nguyễn Thị Mỹ H1 và ông Chương Thanh H đã ký hợp đồng thế chấp QSD đất số 077/TCTS-2021 ngày 28/5/2021, để thế chấp quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 114 diện tích 100m^2 đất ODT, tờ bản đồ số 21, giấy chứng nhận QSD đất số CT02539 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C cấp ngày 17/4/2019 cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T3 đứng tên, ngày 06/5/2021 xác nhận chuyển nhượng cho ông Huỳnh Nhứt T1. Đất toạ lạc khu nhà vườn và tái định cư C, khu vực 3 sông H, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. Việc thế chấp đã được công chứng, được đăng ký thế chấp với cơ quan có thẩm quyền. Do đó, nếu bị đơn không trả số nợ trên, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản trên để ưu tiên thu hồi nợ.

[3] Về án phí và chi phí thẩm định: bị đơn phải chịu theo quy định.

[4] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định và quyết định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 262, 264, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S.

Buộc bị đơn ông Chương Thanh H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S số tiền 3.850.184.180đ *(ba tỷ, tám trăm năm mươi triệu, một trăm tám mươi bốn nghìn, một trăm tám mươi đồng),* trong đó: nợ gốc 3.000.000.000đ *(ba tỷ đồng),* nợ lãi trong hạn 3.440.639đ *(ba triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng),* nợ lãi quá hạn 846.246.576đ *(tám trăm bốn mươi sáu triệu, hai trăm bốn mươi sáu nghìn, năm trăm bảy mươi sáu đồng),* chậm thanh toán lãi trong hạn là 496.965đ *(bốn trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm sáu mươi lăm đồng).*

Kể từ ngày 07/11/2024 bị đơn ông Chương Thanh H còn phải chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng các bên đã giao kết, đến khi thanh toán dứt nợ.

Về xử lý tài sản đảm bảo: Nếu bị đơn không trả số nợ trên, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 114 diện tích 100m^2 đất ODT, tờ bản đồ số 21, giấy chứng nhận QSD đất số CT02539 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C cấp ngày 17/4/2019 cho Công ty trách nhiệm hữu hạn T3 đứng tên, ngày 06/5/2021 xác nhận chuyển nhượng cho ông Huỳnh Nhứt T1. Đất toạ lạc khu nhà vườn và tái định cư C, khu vực 3 sông H, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ để ưu tiên thu hồi nợ.

Căn cứ biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án lập ngày 06/9/2024 để xác định phần đất và tài sản các bên thế chấp đảm bảo.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Chương Thanh H phải nộp 109.004.000đ *(một trăm linh chín triệu không trăm linh bốn nghìn đồng).*

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 48.866.000đ *(bốn mươi tám triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0005342, ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Về chi phí xem xét thẩm định: Các khoản hết 3.500.000đ *(ba triệu năm trăm nghìn đồng),* nguyên đơn đã tạm ứng và chi xong. Bị đơn ông Chương Thanh H phải nộp để chuyển trả cho nguyên đơn.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hàn án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Nơi nhận:
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKS quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA dân sự quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Khúc Thị Hồng